

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 176/2024/QĐST- DS

Quốc Oai, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2024/TLST - DS ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF1936000372/HDTD/HNT-DDK ngày 27/12/2019 với nội dung cụ thể như sau: số tiền vay: 800.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: vay sửa nhà; thời hạn vay: từ ngày 30/12/2019 đến 30/12/2029;

[3] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ**; địa chỉ trụ sở chính: số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: ông Lê Văn Tàn - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Sỹ Thuận - Chức vụ: Giám đốc SeABank Chi nhánh Đống Đa; người đại diện theo ủy quyền lại: bà Nguyễn Thị Bình và bà Nguyễn Thị Tuyết theo Giấy ủy quyền số 215/2024/UQ-SeABank ngày 17/07/2024.

* Bị đơn: ông **Đỗ Danh K**, sinh năm 1979 và bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1982; địa chỉ: xóm 6, thôn Đ, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu **Đỗ Đình N**, sinh năm 2015; địa chỉ: xóm 6, thôn Đ, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nam là ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị Thuý (bố, mẹ đẻ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả SeABank theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF193600 0372/HDTD/HNT-DDK ngày 27/12/2019 tổng dư nợ tính đến ngày 30/11/2024 là **407.869.281** (bốn trăm linh bảy triệu, tám trăm sáu mươi chín nghìn, hai trăm tám mươi mốt) đồng; trong đó: nợ gốc là 406.647.000 (bốn trăm linh sáu triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng nợ gốc và nợ lãi quá hạn là 1.222.281 (một triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm tám mươi mốt) đồng.

2.2. Ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục trả nợ cho SeABank số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF1936000372/HDTD/HNT-DDK ngày 27/12/2019, kể từ ngày 01/12/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3. Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, trong trường hợp ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ số tiền nợ trong Hợp đồng cho vay từng lần số REF1936000372/HDTD/HNT-DDK ngày 27/12/2019 thì SeABank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản bảo đảm là: *Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 445, tờ bản đồ số: 24, diện tích đất: 150,8m² (bao gồm 100m² đất ở và 50,8m² đất trồng cây lâu năm), địa chỉ: xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 688586, sổ vào sổ cấp GCN: CH01488 do UBND huyện Q, thành phố Hà Nội cấp ngày 28/12/2017 cho ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị T; Chi tiết về việc thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 6441.2019/HĐTC, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/12/2019 ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú - thành phố Hà Nội. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật. (Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản).*

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho SeABank, thì ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SeABank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị T phải thanh toán cho SeABank khoản tiền 5.000.000 đồng chi phí tố tụng.

3. Về án phí: ông Đỗ Danh K và bà Nguyễn Thị T phải nộp số tiền 10.157.386 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Do ông K và bà T có hoàn cảnh khó khăn đã được UBND xã xác nhận nên giảm cho ông K và bà T số tiền 5.078.693 đồng. Ông K và bà T còn phải nộp số tiền 5.078.693 (*năm triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn, sáu trăm chín mươi ba*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.000.000 (*mười một triệu*) đồng, theo biên lai thu số 0020168 ngày 08 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long